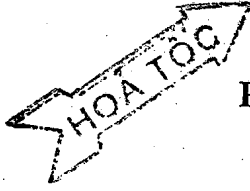


Số: 57 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2011



NGHỊ QUYẾT

**Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử
và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam nhiệm kỳ 2011 - 2016**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 1018 NQ/UBTVQH12 ngày 21 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội công bố ngày bầu cử và thành lập Hội đồng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam nhiệm kỳ 2011 - 2016, như sau:

1. Số đơn vị bầu cử là 12 (mười hai), danh sách các đơn vị và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (có danh sách kèm theo).

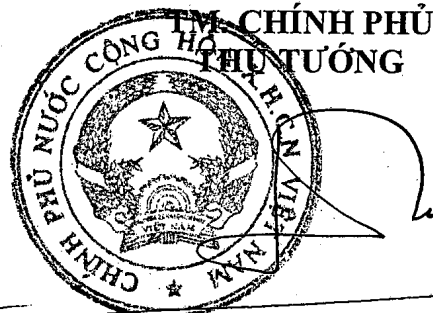
2. Số lượng đại biểu được bầu là 50 (năm mươi) đại biểu.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Hội đồng bầu cử;
- Thủ tướng, các PTT Chính phủ;
- HĐND, UBND tỉnh Hà Nam;
- Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Bộ Nội vụ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ: TH, PL;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b).XH 28



Nguyễn Tấn Dũng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam nhiệm kỳ 2011 - 2016
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 57 /NQ-CP
ngày 29 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ)

TT	ĐƠN VỊ BẦU CỬ	ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH	SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ
1	Số 1	Thành phố Phủ Lý (gồm các phường: Quang Trung, Lương Khánh Thiện, Minh Khai, Hai Bà Trưng và các xã: Lam Hạ, Phủ Vân)	4
2	Số 2	Thành phố Phủ Lý (gồm các phường: Trần Hưng Đạo, Lê Hồng Phong và các xã: Liêm Chính, Liêm Chung, Thanh Châu, Châu Sơn)	3
3	Số 3	Huyện Kim Bảng (gồm các xã: Nguyễn Úy, Tượng Lĩnh, Lê Hồ, Đại Cương, Nhật Tân, Nhật Tựu, Hoàng Tây, Văn Xá, Kim Bình)	4
4	Số 4	Huyện Kim Bảng (gồm các xã: Tân Sơn, Thụy Lôi, Ngọc Sơn, Đồng Hóa, Khả Phong, Liên Sơn, Thi Sơn, Thanh Sơn và các thị trấn: Ba Sao, Quế)	4
5	Số 5	Huyện Duy Tiên (gồm các xã: Mộc Bắc, Mộc Nam, Chuyên Ngoại, Châu Giang, Trác Văn, Yên Bắc, Yên Nam và thị trấn Hòa Mạc)	4
6	Số 6	Huyện Duy Tiên (gồm các xã: Bạch Thượng, Tiên Nội, Duy Minh, Duy Hải, Hoàng Đông, Tiên Tân, Tiên Ngoại, Tiên Hải, Tiên Hiệp, Tiên Phong, Châu Sơn, Đọi Sơn và thị trấn Đồng Văn)	4
7	Số 7	Huyện Thanh Liêm (gồm các xã: Liêm Tuyên, Liêm Tiết, Liêm Phong, Liêm Càn, Liêm Thuận, Thanh Hà, Thanh Bình, Thanh Lưu, Thanh Phong, Liêm Sơn, Liêm Túc)	4

8	Số 8	Huyện Thanh Liêm (gồm các xã: Thanh Tuyên, Thanh Thủy, Thanh Tân, Thanh Nghị, Thanh Hải, Thanh Nguyên, Thanh Tâm, Thanh Hương và thị trấn Kiện Khê)	4
9	Số 9	Huyện Lý Nhân (gồm các xã: Hợp Lý, Văn Lý, Chính Lý, Nguyên Lý, Công Lý, Đức Lý, Đạo Lý, Bắc Lý, Chân Lý, Nhân Đạo)	5
10	Số 10	Huyện Lý Nhân (gồm các xã: Đông Lý, Nhân Khang, Nhân Chính, Nhân Nghĩa, Nhân Bình, Xuân Khê, Nhân Mỹ, Nhân Hưng, Nhân Thịnh, Phú Phúc, Tiến Thắng, Hòa Hậu và thị trấn Vĩnh Trụ)	5
11	Số 11	Huyện Bình Lục (gồm các xã: Đình Xá, Bình Nghĩa, Tràng An, Trịnh Xá, Đồng Du, Đồn Xá, An Mỹ, Mỹ Thọ, La Sơn, Tiêu Động, An Lão và thị trấn Bình Mỹ)	5
12	Số 12	Huyện Bình Lục (gồm các xã: Trung Lương, An Đô, An Nội, Bối Cầu, Hưng Công, Ngọc Lũ, Bồ Đề, Vũ Bản, An Ninh)	4